

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 110

Phần công việc này nếu như làm không được tốt, chúng ta chính là tội nhân của Phật Bồ Tát, làm sao xứng đáng với Phật Bồ Tát, làm sao xứng đáng với Tổ sư Đại đức, làm sao xứng đáng với sự chăm sóc cúng dường của bốn chúng đồng tu? Phải thường hay suy xét. Mỗi một đồng tu xuất gia phải chăm chỉ nỗ lực, phải hoằng pháp lợi sanh, dùng tâm chân thành, tâm từ bi của chính mình, vô tư, không điều kiện cúng dường tất cả chúng sanh, bố thí tất cả chúng sanh, thì giáo học của Phật pháp thúc đẩy ở thế gian này sẽ không có chướng ngại, không có khó khăn.

Phật pháp là giáo dục, giáo dục đa nguyên văn hóa, Phật pháp không phải tôn giáo. Các vị nhất định phải làm cho tường tận, làm cho sáng tỏ. Phật pháp dung hòa tất cả tôn giáo, viên dung hòa hợp. Trên Kinh Đại Thừa các vị thường xem thấy, có rất nhiều người lãnh đạo tôn giáo, Đại đức trong tôn giáo, bậc trưởng lão đều đang học Phật, đều là học trò của Thích Ca Mâu Ni Phật. Trên “Kinh Hoa Nghiêm”, chúng ta xem thấy Thắng Nhiệt Bà La Môn, Biến Hành Ngoại Đạo là lãnh đạo tôn giáo; trên “Kinh Địa Tạng” chúng ta xem thấy Bà La Môn nữ, đó là tín đồ của tôn giáo, đều tiếp nhận giáo dục của Phật Đà. Giáo dục của Phật Đà là giáo dục trí tuệ, là giáo dục đạo đức cao độ, tất cả chúng sanh phải nên học tập. Cho nên, giáo dục của Phật không có bất cứ giới hạn nào.

Chúng ta ở Singapore tu học truyền bá, hiện tại đã có ảnh hưởng rất tốt. Hung Đô Giáo mời chúng ta đến đó giảng Kinh. Tín đồ thánh chúng của họ đều là nghe tiếng Anh, tôi không cách nào đi, tôi phái Pháp sư Ngô Lâm đi. Chúng ta có một tổ phiên dịch nhỏ, đối với mặt ngôn ngữ không có chướng ngại. Tôi mời mấy vị bên đó đến chỗ của họ để lên lớp. Việc này chân thật là thực tiễn đa nguyên văn hóa, từ trước chưa từng làm qua. Islam Giáo thông báo với cư sĩ Lý Mộc Nguyên, yêu cầu tôi giảng Kinh, muốn tôi mang theo người phiên dịch. Chúng ta hôm nào cùng nghiên cứu, tiếp nhận lời mời của họ. Tương lai tôn giáo dần dần chân thật giao lưu lẫn nhau, đôi bên mời giảng Kinh. Kế hoạch của chúng ta phải thành lập Phật Học Viện. Phật Học Viện tương lai được phê chuẩn, chúng ta sẽ khai giảng và sẽ mời các tôn giáo khác đến học. Tôi đã có khái niệm này từ rất sớm rồi, tôi đã nói với Cư Sĩ Lý, chúng ta mời họ đến giảng khái luận tôn giáo, chúng ta phải có nhận biết đối với họ, phải hiểu rõ giáo nghĩa lý luận của tôn giáo

họ, nghi thức của họ, cảnh giới tu học của họ, mời truyền giáo sư của họ đến vì chúng ta lên lớp. Chúng ta có ý niệm này nhưng vẫn chưa thực tiễn, họ mời chúng ta trước, họ cao hơn so với chúng ta, chúng ta không thể không tôn kính, không thể không bội phục. Việc này trên toàn thế giới thì Singapore làm trước nhất, vì toàn thế giới kiến tạo nền móng đa nguyên văn hoá, làm ra một tấm gương tốt nhất. Giới tôn giáo của Singapore cống hiến to lớn đối với toàn thế giới, tương lai trong lịch sử nhất định sẽ phải ghi lại. Đây là mở đầu giữa tôn giáo dung hòa hợp tác lẫn nhau, bắt đầu từ ngay nơi đây, cho nên nơi này là phước địa.

Mọi người nghe đến phước địa thì không nên phát cuồng, nếu có tai nạn, đại khái ở nơi đây vẫn không có vấn đề, có thể yên tâm mà đi tạo nghiệp, vậy thì bạn vẫn không thể trốn khỏi tai nạn. Nhất định phải đoạn ác tu thiện, nhất định phải phụng trì tam quy, ngũ giới, mười thiện. Chúng ta đề xướng bốn tốt là “*giữ tâm tốt, làm việc tốt, nói lời tốt, làm người tốt*”. Chúng ta phải thực tiễn bốn tốt, phải chân thật làm cho được, không phải hô hào khẩu hiệu. Hô khẩu hiệu không ích gì, nhất định phải làm được. Chúng ta qua lại với các tôn giáo khác, chúng ta là chân thành, vô tư, vô điều kiện phụng hiến cúng dường đối với họ.

Hôm qua cư sĩ Lý báo cho tôi một tin tức, trong khi ông đang thảo luận với những lãnh tụ tôn giáo này, thì có người ở trong giáo hội của Hồi Giáo hay là Ấn Độ Giáo nói: “*Pháp sư Tịnh Không rất ưa thích bố thí, chúng ta có khó khăn gì thì đi tìm ông ấy*”. Trưởng lão trong tôn giáo của họ nói với họ: “*Ý nghĩ này của các vị sai rồi. Nếu chúng ta có tiền thì phải cúng dường Pháp sư Tịnh Không, để ông ấy làm nhiều việc tốt. Ông ấy rất là công bình, không có lòng tư riêng*”. Các vị thử nghĩ xem, tương lai nhất định các tôn giáo khác sẽ đưa đồ cúng dường đến đây. Tôn giáo khác nhau, làm thế nào mà có thể không hòa hợp chứ? Cho nên viên dung hòa hợp, tôn trọng lẫn nhau, kính yêu lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau, việc này không phải chỉ là lý luận, mà quyết định có thể thực tiễn. Cho nên, tôi dạy mọi người rất đơn giản, nhất định phải nỗ lực mà làm, thiện tâm chân thành, lòng yêu thương chân thật, vô tư vô điều kiện bố thí cúng dường. Chỉ cần bạn làm cho được ba điều này, thì giáo học đa nguyên văn hóa quyết định không có chướng ngại. Giáo học đa nguyên văn hóa chính là hồng pháp lợi sanh, hiệu quả là an định xã hội, thế giới hòa bình, người người đều có thể kính yêu lẫn nhau, hòa thuận cùng ở với nhau, hợp tác lẫn nhau, mới có thể trải qua được đời sống hạnh phúc mỹ mãn chân thật. Đây là Phật pháp.

Phật pháp không phải là đàm huyền thuyết diệu, Phật pháp là dạy người trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Các vị tỉ mỉ mà xem qua Kinh điển, nhất là hiện

tại chúng ta đang giảng “Kinh Hoa Nghiêm”. Tôi giảng giải với mọi người, mỗi câu mỗi chữ đều thực tiễn ngay trong đời sống, dạy chúng ta làm thế nào trải qua ngày tháng, làm thế nào làm việc, làm thế nào đối nhân xử thế tiếp vật. Đây là học vấn chân thật. Hiện tại chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực học tập mới lấy được tư cách bước vào cõi nước Phật tu học. Thế giới Cực Lạc là đại học Phật giáo, cửa lớn thường mở, chỉ cần chúng ta chân thật muốn đi. Muốn đi thì danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, tham-sân-si-mạn thế gian này phải buông xả triệt để. Tôi mỗi ngày ở nơi đây dạy người, nhất định chính mình phải xả bỏ đi ý niệm không chế đối với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật. Cái ý niệm này là tất cả câu sanh phiền não của chúng sanh sáu cõi. Việc này không phải do học được, bạn thấy trẻ nhỏ mới hai ba tháng tuổi, chúng đã biết cầm lấy bình sữa, chúng muốn không chế nó, chúng không buông bỏ nó, việc này bạn có thể quán sát thấy. Đây là gì vậy? Tư tâm, tự tư tự lợi, nhà Phật gọi là “Câu Sanh Phiền Não”, là tập khí mang đến từ quá khứ. Tập khí này không tốt. Chúng ta giác ngộ rồi, tường tận rồi, triệt để buông bỏ. Sau khi buông bỏ thì tâm của bạn thanh lương tự tại, bạn không còn sanh phiền não, mà ngày ngày sanh trí tuệ. Nếu ý niệm này không thể buông bỏ thì trong tâm bạn liền sanh phiền não, không sanh trí tuệ, càng nghiêm trọng hơn so với đây là đối với tất cả người, tất cả vật luôn có ý niệm chiếm hữu. Chiếm hữu là tạo nghiệp, không chế là mê hoặc, do đó không thể không buông xả.

Nhất định phải buông xả, vì sao vậy? Mọi người đọc qua “Kinh Kim Cang”, trên “Kinh Kim Cang” nói: **“Tam tâm bất khả đắc”**. Bạn phải chân thật hiểu rõ **“tam tâm bất khả đắc”** thì ý niệm không chế tất cả người và sự vật tự nhiên liền không còn. Nếu bạn tường tận các pháp nhân duyên sanh, phạm hễ là pháp nhân duyên sanh đều không có tự tánh, đương thể tức không, liễu bất khả đắc. Sau cùng “Kinh Kim Cang” nói: **“Tất cả pháp hữu vi như mộng huyễn bào ảnh”**. Ý niệm chiếm hữu của bạn đối với tất cả người, sự, vật tự nhiên liền sẽ không còn. Bạn có thể đoạn dứt đi hai ý niệm này thì bạn được đại tự tại, bạn rất dễ dàng bước vào cửa Đại Thừa. Vào cửa Đại Thừa chính là Đại Thừa Bồ Tát, không những siêu việt sáu cõi, mà còn siêu việt mười pháp giới. Do đây có thể biết, Phật Bồ Tát cùng phạm phu cách nhau một niệm. Một niệm này bạn không thể buông xả thì bạn là phạm phu, ý niệm đó bạn buông xả rồi thì chính là Phật Bồ Tát. Chúng ta niệm Phật vãng sanh mà không thể vãng sanh là quyết định ở cái niệm này.

Những lời nói này dường như là lời ngoài đề. Không sai, với đề cũng chỉ được nơi quan hệ. Tại vì sao nói nhiều lời như vậy? Có một số đồng tu từ bên ngoài đến, có người từ Hắc Long Giang đến, xa đến như vậy, rất không dễ dàng đến nơi đây ở mấy ngày, nếu tôi không nói với họ thì tôi có lỗi với họ. Các vị đồng tu ở Singapore thì thường nghe, nghe rồi không làm được, cho nên nói thêm vài lần, nghe vài lần vẫn là việc cần làm, vì không làm được mà. Các vị làm được rồi thì tôi sẽ không nói. Nếu chưa làm được thì ngày ngày phải nói, đây chính là huân tu thời gian dài. Không làm được thì phải thường hay nghe, không nên nói là lời nói này tôi đã nghe không ít lần rồi, không cần phải nghe thêm nữa, vậy thì bạn vĩnh viễn đọa lạc. Phải nên biết, tuy là không làm được, nhưng nghe nhiều, chịu nghe, nghe đến tám năm, mười năm thì tự nhiên tâm liền thay đổi, liền sẽ làm được. Đây là kinh nghiệm của tôi. Tôi vốn dĩ cũng là phàm phu, mọi thứ không thể buông xả, mọi thứ đều chấp trước, thế nhưng tôi chịu học, tôi nghe lời của thầy. Lão sư bảo tôi làm, tôi luôn miễn cưỡng làm, làm lâu rồi thì tự nhiên một chút miễn cưỡng cũng không có, liền sẽ làm được rất tự tại, rất an vui, mới biết được đây là trải qua đời sống của Phật Bồ Tát.

(Nguyện thứ mười, “Thần túc thông nguyện”)

Phía sau đây là nguyện thứ mười. Nguyện thứ mười chỉ có một câu “**Giai đắc thần thông tự tại Ba La Mật đà**”. Câu này là “Thần túc thông nguyện”. Trước tiên chúng ta giảng về danh từ “*thần thông*”.

Người thế gian có quan niệm sai lầm đối với thần thông, đại khái cho rằng như trên “Tây Du Ký”, Tôn Ngộ Không có 72 phép biến hóa, đó gọi là thần thông. Điều này không sai, 72 phép biến hóa đích thực là thuộc về thần túc thông, thế nhưng bản ý của thần thông không hiện rõ ra. Thông là thông đạt, ý nghĩa là không có chướng ngại, nói đến chỗ cứu cánh là bạn có thể thông đạt đối với đạo lý của vũ trụ nhân sanh, đối với khoảng vũ trụ vô lượng vô biên, (hiện tại gọi là tinh cầu). Nếu nói sâu hơn một chút, vô lượng vô biên không gian duy thứ khác nhau bạn đều có thể thông đạt tường tận. Đây là ý của thông. Thế xuất thế gian nhân duyên quả báo, vô lượng vô biên biến hóa, bạn cũng có thể thông đạt tường tận, đây gọi là thần thông.

Thần là thần kỳ, siêu việt thường thức của người thế gian chúng ta. Chúng ta không có cách gì hình dung được loại năng lực này, nên nói là thần thông. Thần chính là không thể nghĩ bàn, năng lực này của họ không thể nghĩ bàn, chúng ta không cách gì tưởng tượng ra được. Hiện tại chúng ta gọi là công năng đặc dị

cũng là nói sự việc này. Công năng đặc dị cũng tốt, 72 phép biến hóa cũng tốt, thế nhưng đều không tận hết “thần thông”. Bỏ ý của danh tướng này, Phật nói với chúng ta, loại trí tuệ năng lực này là chính chúng ta vốn dĩ đầy đủ, không phải từ bên ngoài đến, cho nên chư Phật Như Lai trên quả địa, những đức năng này mỗi một người chúng ta trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ. Chúng ta rất đáng thương, tuy là có nhưng hiện tại không khởi được tác dụng. Cũng giống như bạn có rất nhiều tiền, bạn gửi ngân hàng mấy trăm vạn nhưng trên người một xu cũng không có, đi ra ngoài gọi xe bus người ta cũng không cho bạn đi, vì không có tiền. Hiện tại chúng ta biến thành người như vậy. Trong tự tánh tuy là đầy đủ vô lượng trí tuệ đức năng, hiện tại là hồ đồ ngu muội, cả thân phiền não, ngày ngày tạo nghiệp, năng lực đi đâu rồi? Phật nói với chúng ta, năng lực này của bạn bị chướng ngại.

Việc chướng ngại tuy rất nhiều, quy nạp lại không ngoài hai loại lớn, nhà Phật gọi là phiền não chướng và sở tri chướng. Hai loại chướng ngại này làm cho trí tuệ đức năng của bạn thấy đều bị chướng ngại mất, tuy có nhưng không khởi tác dụng. Phật Bồ Tát từ bi, dạy bảo chúng ta trừ bỏ đi chướng ngại. Phật Bồ Tát chỉ có thể dạy chúng ta trừ bỏ đi chướng ngại mà thôi, các Ngài không thể giúp chúng ta trừ bỏ đi chướng ngại. Đạo lý sự thật này nhất định phải hiểu. Tại vì sao các Ngài không thể giúp chúng ta trừ bỏ đi chướng ngại? Chướng ngại là do chính chúng ta tạo ra, không phải các Ngài tạo. Ta tự làm tự chịu, chính mình tạo tác thì chính mình phải đem nó trừ bỏ, bất cứ một người nào đều không có cách gì giúp bạn giải trừ. Đây là chân lý. Cho nên, chư Phật Bồ Tát đại từ đại bi chỉ có thể làm được cho chúng ta hai chữ chính là “**Khai Thị**”. Khai thị chính là giáo dục, nhắc nhở chúng ta nhận biết chính mình, hiểu rõ chính mình, nên gọi là “*tự tri tất minh*”, Phật chỉ có thể làm được việc này.

Làm thế nào đem chướng ngại trừ bỏ? Chúng ta chính mình không hề biết có chướng ngại. Phật vừa nói ra, chúng ta liền biết được là chúng ta có chướng ngại. Chúng ta hiểu rõ rồi, khai mở trí tuệ, làm sao trừ bỏ đi chướng ngại? Phật làm ra tấm gương cho chúng ta thấy, đó gọi là “**Thị**”. Thị là thị phạm, cho nên trên Kinh Phật thường hay dạy cho chúng ta, muốn học Ngài thì phải “*thọ trì đọc tụng, vì người diễn nói*”. Nói chính là khai, diễn chính là thị, làm mô phạm, làm tấm gương.

Trước đây mấy ngày, Đại sứ Trung Quốc đóng ở Singapore - ông Trần đến thăm viếng chúng ta. Ông hỏi: “*Pháp sư! Hiện tại đề mục Kinh của Ngài giảng là gì?*”. Tôi nói, chúng tôi có một tổng đề mục là “**Học vi nhân sư, hành vi thế phạm**”. Ngày nay chúng ta giảng Kinh không lìa khỏi tám chữ này, bao gồm tất

cả Kinh đều là từ nơi phương hướng này, từ con đường này để truy tìm, để học tập.

Sư là gương mẫu, phạm là mô phạm. Chư Phật Bồ Tát, Tổ sư Đại đức là gương mẫu, là mô phạm tốt nhất cho tất cả chúng sanh, cho nên chúng ta tôn xưng Thích Ca Mâu Ni Phật là “*Thiên Nhân Chi Đạo Sư*”. Chúng ta tuân thủ giáo huấn của Phật, thì chúng ta xem ý niệm trong lòng chúng ta nghĩ tưởng có thể làm ra tấm gương tốt cho tất cả đại chúng thế gian hay không? Nếu như cách nghĩ, cách nhìn này không thể vì xã hội đại chúng này làm ra tấm gương tốt, thì cách nghĩ cách nhìn này phải phế bỏ, phải buông bỏ đi; nếu có thể làm ra tấm gương tốt cho chúng sanh thì được. Đạo tràng phải làm ra tấm gương tốt nhất cho tất cả đạo tràng; cá nhân phải làm ra tấm gương tốt nhất cho mỗi cá nhân; đồng tu tại gia, gia đình của chúng ta phải làm ra tấm gương tốt nhất cho mọi gia đình. Đây gọi là học Phật. Chúng ta phải thường giữ tâm này, thường giữ ý niệm này, thường như giáo tu hành.

Tu hành là gì? Hành là hành vi, ý niệm tư tưởng là hành vi của ý nghiệp, ngôn ngữ là hành vi của khẩu nghiệp, tạo tác của thân thể là hành vi của thân nghiệp; hành vi ba nghiệp có sai lầm thì phải mau đem nó sửa đổi lại, đây gọi là tu hành. Mọi người vạn nhất không nên hiểu lầm, hiểu sai đi ý nghĩa của hai chữ tu hành này. Như thế nào gọi là tu hành? Ngày ngày đọc Kinh là tu hành, ngày ngày lạy Phật là tu hành, trong miệng đọc Kinh nhưng trong lòng nghĩ tưởng xằng bậy, thân thể đang lạy Phật nhưng trong lòng vẫn tưởng con người kia đã có lỗi lầm với mình, ta phải làm sao chỉnh lý họ, vậy thì làm sao gọi là tu hành? Thấy đều sai lầm! Ngày nay mọi người tu hành chỉ nghiêng nặng ở hình thức, không có thực chất. Hình thức làm được tốt rồi, nếu như không có thực chất, đó chính là lúc trước lão sư Lý nói: “*Đáng sanh tử thế nào thì phải sanh tử như thế đó*”, vẫn phải sanh tử! Pháp sư Từ Vân Quán Đảnh nói: “*Một ngày niệm một vạn danh Phật hiệu vẫn là phải đọa địa ngục A Tỳ*”. Chúng ta nhất định phải hiểu, ý nghĩa chân thật của tu hành là tu sửa tất cả hành vi sai lầm của chúng ta, đó mới gọi là tu hành. Tu hành không chú trọng hình thức, mà phải thật làm.

Tự viện đạo tràng chú trọng hình thức, đó là biểu diễn xướng kịch cho người chưa bước vào cửa Phật, để họ xem thấy thì biết Phật giáo là như vậy, giáo học của Phật giáo là như vậy, để cho họ sanh khởi tín tâm, tiếp dẫn họ đến học Phật, cho nên cần phải biểu diễn. Phải hiểu được, biểu diễn là tiếp dẫn chúng sanh. Chúng ta niệm Phật, trong lòng niệm Phật thì tốt, không cần làm ra kiểu dáng học Phật, hà tất phải cầm râu chuỗi, giả làm kiểu dáng của Phật. Cầm râu chuỗi là để

làm gì? Là để hóa tha, là đại từ đại bi lợi ích chúng sanh. Bạn đi trên đường, bạn đi xe công cộng, bạn ở nơi đó niệm A Di Đà Phật, bạn niệm người khác nghe đều chán ghét. Nên niệm bằng cách nào vậy? Miệng đang động nhưng không nên có tiếng, Kim Cang trì, “*A Di Đà Phật, A Di Đà Phật*”, không nên có âm thanh, để người khác xem thấy miệng bạn đang động, trên tay cầm râu chuối, “*oh, người này đang niệm Phật*”. Nhìn thấy hình tượng đó của bạn, họ liền có ấn tượng, trong A Lại Da thức của họ ghi lại chủng tử này, bạn liền độ họ rồi, cho nên đây là độ chúng sanh. Chính mình thật làm, không có hình thức này thành tựu như nhau, có hình thức này là tiếp dẫn chúng sanh, là thay Phật Bồ Tát chiêu sinh. Nhà Phật không có chiêu sinh, chiêu sinh - khẩu khí này quá lớn, còn gì bằng? Chư Phật Bồ Tát đều khiêm tốn, cho nên nói “*chỉ văn lai học, vị văn vãng giáo*”. Bạn thấy, Thích Ca Mâu Ni Phật cả đời giảng Kinh nói pháp, có lúc nào dán lên một tấm quảng cáo chiêu sinh không? Không có, không hề có quảng cáo. Làm sao người biết mà đến? Học trò tự tìm đến, không phải Phật ra bên ngoài tìm. Phật nói, ta chính mình không được, vô đức vô năng, không có trí tuệ, ta làm sao dám làm thầy của ông? Các Ngài đều khiêm tốn đến như vậy. Cho nên, học trò có được chỗ tốt từ nơi thầy, phải hướng đến người khác giới thiệu thầy của mình. Giới thiệu vẫn còn không thể nói rõ, nói rõ thầy không đồng ý, nên chỉ có thể ám thị. Ám thị là gì vậy? Chính là làm ra kiểu dáng để người khác xem, để cho người khác sau khi thấy rồi, họ đến hỏi, đến thỉnh giáo với bạn, bạn lại giới thiệu cho họ, có như vậy họ mới chân thật phát tâm học tập, dùng chân tâm đến học. Phát quảng cáo mời đến thì chưa hẳn là thật tâm, không đáng tin. Phật pháp dạy bảo chúng ta, khuyến hóa chúng sanh đều là dùng cảm hóa thâm lặng, vì vậy có thể nhận được hiệu quả rất tốt. Chúng ta phải hiểu được, phải làm ra tấm gương tốt cho người khác xem.

Có không ít Phật Bồ Tát hóa hiện ở thế gian này, thường hay đi vào chợ để độ người (người nước ngoài gọi là market, hiện tại chúng ta gọi là siêu thị). Độ bằng cách nào vậy? Ngày ngày đi dạo ở nơi đó, mọi thứ hàng hóa đều thấy được rõ ràng, nhưng không mua một thứ nào. Mỗi ngày đi sẽ bị người phát hiện, “*oh, con người này kỳ lạ, ngày ngày đến xem, từ trước đến giờ chưa từng mua đồ*”, liền sẽ có người thỉnh giáo. Thường hay đi thì mọi người quen mặt, ngay người bán hàng cũng biết mặt. Họ đến hỏi, Bồ Tát liền giảng Kinh nói pháp, ta ngày ngày đến xem là tu huệ, mọi thứ ta đều tường tận, mọi thứ đều biết rõ, ta tăng thêm trí tuệ; mọi thứ ta đều không mua là ta tu định, ta không động tâm, ta ở nơi đó định huệ song tu. Đó là đạo tràng của chúng ta, ta đến nơi đó là thành tựu định

huệ của ta. Đó chẳng phải là hoằng pháp lợi sanh hay sao? Mọi người vừa nghe, đều không khai ngộ sao? Khi các vị xem thấy các thương phẩm đó đều là khởi tâm động niệm, cái này muốn mua, cái kia cũng muốn mua, trong tâm loạn lên hết. Chính mình khổ cực kiếm được một ít tiền, toàn bộ bị người lừa đi mất, đã không có định, lại không có huệ. Bồ Tát ở trong chợ, ngày ngày đi dạo ở trong đó là tu định tu huệ, giáo hóa chúng sanh, vậy thì làm sao giống nhau chứ? Cho nên các Ngài không có định pháp để nói, các Ngài tùy loại hiện thân, tùy duyên nói pháp, khởi tâm động niệm đều là lợi ích chúng sanh, đều là giúp chúng sanh giác ngộ, giúp chúng sanh hồi đầu, nhất cử nhất động của các Ngài đều là “*thần thông tự tại*”.

“*Ba La Mật Đa*”, ý nghĩa của câu này là viên mãn, thần thông tự tại của họ đều đạt đến cứu cánh viên mãn. Ai làm đến được? Thành thật mà nói, mỗi một người chúng ta đều có thể làm đến được, khi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi thì làm được viên mãn. Hiện tại chúng ta vẫn chưa đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, nếu như chúng ta chân thật có thể buông xả, có thể nhìn thấu...

Hai chữ “*nhìn thấu*” này cũng phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận. Nhìn thấu chính là chân thật thấu suốt gọi là nhìn thấu, nó là thuộc về huệ. Buông xả là quyết định không có chấp trước. Không phân biệt, không chấp trước là thuộc về định, buông xả là định, nhìn thấu là huệ. Đối với chân tướng sự thật, đặc biệt là nhân duyên quả báo, chân thật làm rõ ràng, làm cho tường tận rồi, bạn tự nhiên không tạo nghiệp. Vì sao vậy? Biết được tạo nghiệp sẽ có quả báo. Khởi tâm động niệm, phía trước tôi đã nói qua với các vị đồng tu, trên “*Kinh Địa Tạng*” đã nói qua, hiện tại sáng sớm mỗi ngày cùng nói chuyện với mọi người, có đồng tu yêu cầu tôi giảng lại *Cảm Ứng Thiên* một lần nữa, cho nên hiện tại chúng ta đều dùng câu nói của “*Cảm Ứng Thiên*” để cùng thảo luận.

Người xưa thường nói: “*Ngảng đầu ba thước có thần minh*”. Lời nói này không phải mê tín, mà thật có. Không chỉ “*ngảng đầu ba thước có thần minh*”, mà ở trong thân thể của chúng ta cũng đã có thần minh. Hôm nay chúng ta đi tham quan Đạo giáo, Đạo giáo nói Tam Thi Thần ở ngay trong thân thể của chúng ta, Thượng Thi Thần ở trên đầu chúng ta, Trung Thi Thần ở nơi ngực chúng ta, Hạ Thi Thần ở nơi tay chân chúng ta, cho nên khởi tâm động niệm bên trong chúng ta, dù ý niệm cực kỳ vi tế họ cũng đều biết được. Mỗi lần đến ngày canh thân (chính là hai tháng có một lần). Ngày trước Trung Quốc dùng giáp tí, một giáp tí là 60 ngày (chính là hai tháng), trong một giáp tí có một canh thân. Họ sẽ trình báo với Ngọc Hoàng Đại Đế là trong hai tháng này, bạn khởi tâm động niệm

là ý niệm gì. Cho nên, khởi tâm động niệm của chúng ta thiên địa quỷ thần đều biết được, hơn nữa ở nơi đó còn có án kiện, đều có ghi chép. Ở nơi vua Diêm La có một phần án kiện, Đao Lợi Thiên Chủ có một phần án kiện, còn có những thần minh chuyên môn quản lý trừng phạt cũng có án kiện. Nhờ đâu mà chúng ta biết được? Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói, mỗi một người khi vừa sanh ra liền có hai vị thần thường hay theo bạn, một vị gọi là Đồng Danh, một vị gọi là Đồng Sanh. Hai vị thần này ở ngay bên vai trái và vai phải của chúng ta, không rời khỏi phút giây nào, chúng ta có tin hay không? Nếu như bạn tin tưởng thì quyết định không dám làm càn làm quấy, vì bạn biết được rằng, khởi tâm động niệm, nhất cử nhất động đều bị thần minh giám sát, bạn tự nhiên không dám tạo nghiệp, bạn liền sẽ hoan hỉ tu thiện. Vì sao vậy? Vì tu thiện tốt. Những vị thần này mỗi hai tháng đều sẽ lên báo cáo một lần.

Chúng ta hành thiện, tâm thiện hành thiện thì tự nhiên có quả báo tốt. Phước báo nhân thiên quyết định không cần, cõi nhân thiên không phải là nơi tốt để nghĩ đến. Phước trời người, chúng ta tỉ mỉ quán sát, làm gì là hưởng phước? Chỉ là chịu tội. Chân thật hưởng phước là tiêu giao tự tại, đó mới gọi là hưởng phước. Người giàu sang thế gian, bạn nghĩ xem, phải thù đáp bao nhiêu? Việc này hiện tại chúng ta có thể xem thấy, ngày ngày họ phải đi gặp rất nhiều người để bắt tay, người không ưa thích cũng phải nắm bắt tay một cái, bạn thấy việc này thật phiền phức, mệt chết người. Rất nhiều trường hợp thù đáp không thể không đi, nhất là hiện tại hội họp quá nhiều, tôi thấy việc này rất là ngại. Cho nên, phước báo là thanh phước thì tốt, hồng phước không nên hưởng. Thanh phước tốt, thanh tịnh tự tại, chân thật là một đời sống ngay trong định huệ, không nên sống trong phiền não, không nên sống trong thù đáp. Lấy thù đáp, lấy phiền não trải qua đời sống thì không thể nào không đọa lạc, không chỉ là tu học Phật pháp không thể thành công, mà thế pháp cũng không thể thành tựu, “Ba La Mật Đa” thì càng không cần phải nói.

Khi nói đến thần thông, nói đến cái nhỏ, thần thông tự tại tùy theo công phu định huệ của bạn sâu hay cạn mà có lớn nhỏ, độ sâu khác nhau. Ở nhân gian của chúng ta, có số ít do phước báo mà được, có một số do tu được. Ở trên Kinh Phật nói, bạn có thiên định thì bạn liền có thần thông, bạn liền có năng lực này. Năng lực lớn hay nhỏ là tùy theo sức định của bạn sâu hay cạn. Sức định càng sâu thì phạm vi bạn biết được càng rộng, cũng có thể biết được rất tường tận. Cho nên, thế gian này có rất nhiều lời tiên đoán. Việc tiên đoán này là căn cứ vào cái gì? Khi tôi còn nhỏ, rất hiếu học, cũng thích hỏi, chính vì việc này mà tôi đã từng

thỉnh giáo qua với Đại Sư Chương Gia, thỉnh giáo qua với lão cư sĩ Lý Bình Nam. Trả lời của các Ngài là giống nhau, bao gồm tất cả căn cứ của lời tiên đoán không ngoài hai loại lớn.

Một loại là số học, như Trung Quốc thời xưa cũng có rất nhiều lời tiên đoán căn cứ theo “Kinh Dịch”. “Kinh Dịch” là số học, từ trên số lý mà phán đoán. Hiện tại mọi người đều biết, giữa thế kỷ mười sáu, lời tiên đoán của ông Nostradamus người Pháp cũng là số học. Ông tinh thông thiên văn, ông xem thấy người phương Tây nói thuật chiêm tinh (thuật chiêm tinh là số học cao thâm), phán đoán là ngày 18 tháng 8 năm nay, mười hành tinh hội tụ lại một nơi. Việc này vào 400-500 năm trước, ông có thể tính ra được vận hành tinh cầu của thái dương hệ, cho nên lời dự đoán này là căn cứ vào số học. Căn cứ số học không thể hoàn toàn nương vào, có khi thì tính sai lầm, chỉ cần sai lầm rất nhỏ thì có biến đổi khác nhau rất lớn.

Ngoài ra còn có một loại nữa là Thiên định, trong định đích thân thấy được cảnh giới, vậy thì không có sai biệt. Thế nhưng, việc này ít. Trong định có thể xem thấy cảnh giới này, mức độ đáng tin này thì cao.

Thế nhưng hiện tại chúng ta phát hiện có một số dự ngôn, không phải số lý, cũng không phải thiên định, mà là từ cốt đồng mà có. Việc này không phải tự lực, mà là nhờ lực bên ngoài đến, vậy thì có đáng tin được hay không? Rất khó nói, phù đồng đoán quẻ của Trung Quốc là nhờ vào lực ngoài.

Ngày trước tôi ở Đài Loan. Đài Loan có một Duyên Huyền Học Xã, trong đó có mấy người tôi quen biết, họ thường hay phù đồng. Tôi đến tham quan qua. Sau khi tham quan rồi tôi rất hoài nghi, nên tôi thỉnh giáo với Đại Sư Chương Gia là việc đó có đạo lý hay không? Tôi nói lúc tôi còn rất nhỏ, khoảng 11-12 tuổi, đi học ở Phúc Kiến, phong trào bóc đồng của Phúc Kiến rất thịnh, thế nhưng phù đồng đó tôi xem thấy thì tôi tin tưởng, vì sao vậy? Sa bàn có hai người phù, không phải là một người, hơn nữa hai người phù đồng này phần nhiều đều không biết chữ, họ tùy tiện tìm những người kéo xe ngoài đường, người bán nước, bán củi, mời họ đến bóc đồng. Họ phù rất chậm, chữ viết trên bàn đồng thì rất qui củ, chúng tôi đứng bên cạnh xem đều nhận biết, đại khái một giờ đồng hồ chỉ có thể viết được ba mươi đến bốn mươi chữ thôi, phần nhiều đều là thi từ kệ tụng. Chúng tôi đứng bên cạnh thấy được rất rõ ràng. Thế nhưng tôi xem thấy ở Đài Loan thì tôi không tin tưởng, vì sao vậy? Phù đồng là một người làm hết, người khác thì không làm được, vậy thì không linh, hơn nữa tôi ở bên cạnh xem rất lâu, nhưng một chữ cũng không nhìn ra, chỉ thấy cây viết cứ dao động, tốc độ dao động rất

nhanh, trong miệng họ niệm không được mấy phút thì bên dưới ghi chép viết ra mấy ngàn chữ. Tôi đem sự việc này nói với Đại Sư Chương Gia. Đại Sư Chương Gia nói với tôi, phù đồng linh quý giả mượn danh nghĩa của thần tiên Phật Bồ Tát, họ cũng đến tu công đức, làm một chút việc thiện, phần nhiều là khuyên người hành thiện, tuyệt đối không phải là Phật Bồ Tát, cũng không phải Thượng đế, phần nhiều là giả mạo Tế Công, tuyệt đối không phải là Tế Công. Thế nhưng những linh quý này đều không phải là quý xấu, đều được xem là quý tốt, quý thiện, họ cũng có một số thần thông nhỏ, cho nên những việc nhỏ họ cũng nói được rất chuẩn, việc lớn thì nói năng xằng bậy, lừa gạt người. Những việc rất gần, những việc của ba ngày, năm ngày thì nói được rất chuẩn, rất linh, nếu như những việc mấy năm, mấy chục năm thì nhất định không đáng tin. Họ nói rồi cũng không chịu trách nhiệm, bạn cũng không tìm ra được họ. Sau cùng, Đại Sư Chương Gia nói với tôi một câu: “*Mãn Thanh mất nước là do ở phù đồng*”. Từ Hy Thái Hậu rất tin vào việc này, việc lớn của quốc gia là bóc kê hỏi đồng thỉnh thị, làm cho quốc gia bị mất đi. Cho nên người xưa chúng ta có một câu nói: “*Quốc gia muốn hưng thì nghe ở dân, muốn mất đi quốc gia thì nghe ở thần*”. Nghe theo quý thần thì sẽ bị mất nước, nghe lão bá tánh thì quốc gia sẽ hưng vượng. Lão tổ tông của chúng ta, cổ thánh tiên hiền có trí tuệ, không mê tín. Cho nên, những lời tiên đoán này của nước ngoài chỉ có thể cung cấp làm tham khảo, cảnh giác, có thể tin tưởng hay không? Nếu bạn tin tưởng thì bạn bị quý thần lừa gạt.

Cảnh giác của chúng ta là càng có tai nạn thì càng phải đề cao tâm cảnh giác, đoạn ác tu thiện. Chúng ta là đệ tử Phật, chúng ta khẳng định Phật là một người trí tuệ cao độ cứu cánh viên mãn, Ngài đối với vũ trụ nhân sanh quá khứ, hiện tại, vị lai thấy được rất rõ ràng, rất tường tận. Ngài nói với chúng ta, hư không pháp giới tất cả chúng sanh là “*duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”, lại nói với chúng ta là “*tất cả pháp từ tâm tưởng sanh*”, lại nói với chúng ta là “*y báo tùy theo chánh báo chuyển*”. Chúng ta tuân thủ những nguyên lý nguyên tắc này, liền biết được cách hóa giải những tai nạn này, vì sao vậy? Bạn biết được tai nạn này vì sao mà hình thành, do đâu mà ra, chỉ cần bạn đem nghiệp nhân này giải trừ hết, quả báo tự nhiên liền thay đổi. Cho nên Phật pháp có đại đạo lý trong đó, quyết định không phải mê tín. Cá nhân có thể đoạn ác tu thiện thì sẽ cải tạo vận mạng của chính mình. Người cả nhà có thể đoạn ác tu thiện thì bạn liền cải tạo gia vận của bạn; xã hội này, khu vực này số đông người đều có thể học Phật, đa số người đều có thể đoạn ác tu thiện, tin tưởng nhân quả thì khu vực này sẽ không bị nạn. Đây là đạo lý nhất định. Cho nên, quyết không thể nói tai nạn là tai hại của thiên

nhiên, không có đạo lý này, như vậy là nói không thông. Tai hại thiên nhiên cũng là nghiệp lực thiện ác của con người chiêu cảm mà đến. Muốn giải trừ những tai nạn này, hóa giải kiếp nạn này, mỗi một đồng tu chúng ta đều có trách nhiệm, đến khắp nơi khuyên người tin tưởng nhân quả, khuyên người đoạn ác tu thiện. Người có thể tiếp nhận càng nhiều, người quay đầu càng nhiều, người hướng thiện càng nhiều thì khu vực này tai nạn sẽ không còn.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ